

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2019/HS-ST

Ngày: 30-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Ánh Sửu.
2. Ông Y Manh Adrong.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Đức – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'leo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa: Ông Mai Xuân Huân – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2019/HSST, ngày 08 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn P, sinh năm 1977, tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: T5, phường ĐK, thị xã AP, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lái Xe; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; vợ là Dương Thị Minh C, sinh năm 1982, đã ly hôn; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005;

Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 21/02/2019. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Vũ Thị Kim Th – Luật sư, thuộc văn phòng luật sư LHL, Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: Số 74/4 HHT, TP BMT, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- Người bị hại:

1. Bà Dương Thị Thùy Tr. Nơi cư trú: 1C VTS, P. IK, TP PK, tỉnh Gia Lai, vắng mặt có lý do.
2. Bà Võ Thị Thu H. Nơi cư trú: 95 ĐT, t4, P.IK, TP PK, tỉnh Gia Lai, vắng

mặt có lý do.

3. Ông Lê Hoàng Th. Nơi cư trú: Thôn TS, xã XT, TP DL, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

4. Anh A Th, sinh ngày 28/8/2000. Nơi cư trú: Thôn DS 1, xã DA, huyện NH, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo ủy quyền của anh A Th: Anh A Th1, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Thôn Đắc Sút 1, xã Đắc Ang, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh A Th:* Ông Nguyễn Tiến Th – Luật sư thuộc văn phòng luật sư Bách Khoa, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà Nước tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt có lý do.

5. Bà Trương Thị L. Nơi cư trú: Số 160 SVH, t5, P. DT, TP KT, tỉnh Kon Tum, có mặt.

6. Bà Nguyễn Thị Ch. Nơi cư trú: Địa chỉ: Thôn G2, xã IP, huyện CP, tỉnh Gia Lai, vắng mặt có lý do.

- *Nguyên đơn dân sự:* Nhà xe TA. Địa chỉ: Số 2/2 TQC, P 9, TP DL, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Tuấn A. Địa chỉ: Số 2/2 TQC, P 9, TP DL, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Công ty TNHH MTV ĐĐT GL. Địa chỉ: Số 275 LĐH, TP.GL, tỉnh Gia Lai.

- *Người đại diện hợp pháp:* Bà Nguyễn Thị H1 – Chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: Số 275 LĐH, TP.GL, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H1: Ông Ngô Thanh Q – sinh năm 1979. Địa chỉ: 130 QT, P.IK, thành phố PK, tỉnh Gia Lai, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Dương Văn H. Nơi cư trú: Số 95 ĐT, t4, P.IK, TP PK, tỉnh Gia Lai, vắng mặt có lý do.

2. Ông Dương Vũ Q. Nơi cư trú: Số 95 ĐT, t4, P.IK, TP PK, tỉnh Gia Lai, vắng mặt có lý do.

3. Ông Phan Thanh D. Nơi cư trú: T 7, xã NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

4. Ông Phạm Đình T. Nơi cư trú: T8, P.ĐĐ, TP PK, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Thế A. Nơi cư trú: Thôn MĐ, xã DL, huyện KPl, tỉnh Kon Tum, vắng mặt.

6. Bà Trà Đào Ngọc N. Nơi cư trú: T3, xã HH, TP PK, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

7. Ông Nguyễn Xuyên T. Nơi cư trú: K 7, thị trấn ĐT, huyện ĐT1, tỉnh Kon Tum, vắng mặt.

8. Ông Nguyễn Văn L1. Nơi cư trú: Khu phố SN, thị trấn ĐV, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

9. Bà Nguyễn Kim A1. Nơi cư trú: Thôn GS, xã D, huyện CS, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

10. Ông Nguyễn Quan N. Nơi cư trú: Thôn ĐGD, xã L, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

11. Bà Trịnh Thị Y. Nơi cư trú: T5, xã ER, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn P đã có giấy phép lái xe hạng E. Vào khoảng 19 giờ ngày 19 tháng 07 năm 2018, Lê Văn P điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 chở hành khách lưu thông trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ tỉnh Gia Lai đến tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 20 giờ 52 phút 30 giây cùng ngày (19/7/2018), P điều khiển xe ô tô đi đến Km 1694 ^{+ 100m}, thuộc địa phận t 5, xã ER, huyện E, lúc này trời có mưa phùn và sương mù nên tầm nhìn bị hạn chế, P điều khiển xe với vận tốc 58 Km/h (theo dữ liệu Th1 bị giám sát hành trình do Sở Giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cung cấp). Cùng chiều với xe ô tô của P lúc này có xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 do Lê Hoàng Th điều khiển chở hành khách đang dừng xe phía trước bên phải đường phải theo hướng đi Gia Lai - Đắk Lắk (xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 có bật đèn báo tín hiệu dừng xe, đèn báo hiệu nguy hiểm và trong xe có bật đèn chiếu sáng). Do P không chú ý quan sát nên không thấy có xe ô tô dừng phía trước và không giảm tốc độ, khi đến gần thì P không kịp xử lý nên phần đầu bên phải (khoảng 1/2) của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 do P điều khiển đã đâm vào phần đuôi bên trái (khoảng 1/2) của xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 gây ra tai nạn. Hậu quả làm bà Dương Thị Thùy Tr, bà Võ Thị Thu H, đều là hành khách đi trên xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 do P điều khiển, bị thương tích; ông Lê Hoàng Th, anh A Th, bà Trương Thị L, bà Nguyễn Thị Ch, đều là hành khách đi trên xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 do ông Lê Hoàng Th điều khiển, bị thương tích; 02 xe ô tô khách nêu trên bị hư hỏng nhiều bộ phận.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo lập vào hồi 22 giờ 10 phút ngày 19/7/2018, xác định: Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường thẳng, hơi dốc về hướng đi Đắk Lắk, mặt đường được làm bằng bê tông nhựa rộng 11m, hướng Nam đi tỉnh Đắk Lắk,

hướng Bắc đi tỉnh Gia Lai, ở giữa đường có vạch sơn đứt quãng màu vàng chia mặt đường thành hai phần đường đi riêng biệt, mỗi phần đường rộng 5,5m; gần hai bên lề đường có vạch kẻ liền màu trắng phân chia phần đường dành cho xe thô sơ, mỗi phần đường rộng 2m; hai bên lề đường là lề cỏ rộng 2,3m. Lấy trụ cột Km H1/1694 làm điểm cố định. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ tỉnh Gia Lai đi tỉnh Đắk Lắk làm mép đường chuẩn. Vị trí dấu vết, phương tiện tại hiện trường thể hiện: Trên mặt đường phát hiện xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I) đầu xe hướng về tỉnh Đắk Lắk đuôi xe hướng về tỉnh Gia Lai, trực trước bên phải của xe cách mép đường chuẩn là 2,4m và cách điểm cố định là 3,5m, trực sau bên phải cách mép đường chuẩn là 2,4m. Tại hiện trường phát hiện xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 (vị trí số II) nằm ở lề đường đất bên hướng Tây, đầu xe hướng về phía Tây - Nam, đuôi xe hướng về phía Đông - Bắc, trực trước bên trái của xe cách mép đường chuẩn là 6,4m, trực sau bên trái của xe cách mép đường chuẩn là 3,6m và cách trực trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I) là 43,5m. Vết lốp 1 (vị trí số 1) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam (từ tỉnh Gia Lai đến tỉnh Đắk Lắk), vết dài 7,9m, rộng 58cm, đầu vết lốp cách mép đường chuẩn là 2,6m, cuối vết lốp kết thúc tại trực sau bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I). Vết lốp 2 (vị trí số 2) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam, vết dài 4,5m, rộng 23cm, đầu vết lốp cách mép đường chuẩn là 2,3m, cuối vết lốp kết thúc tại trực trước bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I). Vết lốp 3 (vị trí số 3) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam, vết dài 4m, rộng 50cm, đầu vết lốp cách mép đường chuẩn là 4,55m, cuối vết lốp kết thúc tại trực sau bên trái của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I) và cách mép đường chuẩn là 4,48m. Vết lốp 4 (vị trí số 4) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam, vết dài 4,4m, rộng 23cm, đầu vết lốp cách mép đường chuẩn là 4,6m, cuối vết lốp kết thúc tại trực trước bên trái của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I) và cách mép đường chuẩn là 4,7m. Vùng kính vỡ (vị trí số 5) có kích thước 3,6m x 1,55m, tâm vùng kính vỡ nằm cách mép đường chuẩn là 75cm, cách trực sau bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I) là 1,8m và cách điểm cố định là 6,86m. Vùng mảnh vỡ (vị trí số 6) có kích thước 11,1m x 11m, điểm đầu của vùng mảnh vỡ tại vị trí đầu xe bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I), cách trực trước bên phải của xe là 1,3m, tâm của vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn là 5,5m. Vết lốp 5 (vị trí số 7) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam điểm đầu của vết lốp nằm ở lề đường đất, cách mép đường chuẩn 25cm, cách trực trước bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 (vị trí số I) 24,8m, vết dài 17,8m, đầu vết lốp rộng 25cm, cuối vết lốp rộng 75cm, vết kết thúc tại trực sau bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 (vị trí số II) nằm ở lề đường

đất, cách mép đường chuẩn là 5,6m. Vết lốp 6 (vị trí số 8) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam, vết dài 9,85m, rộng 26cm, cuối vết lốp kết thúc tại trục trước bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 (vị trí số II), nằm ở lề đường đất, cách mép đường chuẩn là 8,9m. Vết cày 1 (vị trí số 9) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam, điểm đầu vết cày nằm ngay mép đường chuẩn, vết dài 4,75m, rộng 5cm, sâu 1cm, điểm cuối của vết nằm ở lề đường đất và cách mép đường chuẩn là 1,39m. Vết cày 2 (vị trí số 10) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam, vết dài 3m, rộng 6cm, sâu 1cm, điểm đầu của vết nằm ở lề đường đất và cách mép đường chuẩn là 1,06m, cách điểm cuối vết cày 1 (vị trí số 9) là 1,28m, điểm cuối của vết nằm ở lề đường đất và cách mép đường chuẩn là 2,05m. Vết lốp 7 (vị trí số 11) có chiều hướng từ hướng Bắc đến hướng Nam, vết dài 6,9m, rộng 26cm, điểm đầu của vết nằm ở lề đường đất và cách mép đường chuẩn là 3,05m, điểm cuối của vết kết thúc tại trục trước bên trái của xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 (vị trí số II), nằm ở lề đường đất và cách mép đường chuẩn là 6,4m.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, biên bản dựng lại hiện trường, khám nghiệm P tiện và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được, xác định: Tại thời điểm xảy ra tai nạn thì vị trí 02 xe xác định được như sau: Trục trước xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 là tại điểm đầu vết lốp bên phải cách mép đường chuẩn (hướng Gia Lai đi Đăk Lăk) là 2,3m. Đuôi xe và đầu xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 song song với lề đường chuẩn và cách lề đường chuẩn là 90cm. Vùng va chạm giữa xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 và xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 như sau: Phần đầu của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 đã va chạm với 1/2 phía bên trái của đuôi xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12, tương ứng dưới mặt đường vùng va chạm có kích thước trong diện 1,20m x 1,15m, góc cố định của vùng va chạm là tại điểm đầu phía trước bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57, cách mép đường chuẩn 2,4m, cách điểm cố định (trụ cột Km H1/1694) là 4,75m và cách điểm đầu vết lốp phía trước bên phải của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 là 2,35m.

Tại Biên bản giám định kỹ thuật số: 07 ngày 31/8/2018, của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới đường bộ 47-05D, kết luận: Ngoài một số bộ phận bị hư hỏng do hậu quả của vụ tai nạn thì hệ thống chuyển động (các lốp xe, các vành xe, trục xe), hệ thống treo, hệ thống truyền lực, hệ thống lái, hệ thống phanh của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 đạt yêu cầu về an toàn kỹ thuật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 05 ngày 04/01/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ea H'Leo kết luận: Giá trị của các bộ phận bị hư hỏng của xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 là 251.990.000đ (Hai trăm năm mươi một triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng); Giá trị của các bộ phận

bị hư hỏng của xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 là 1.003.325.000đ (*Một tỷ không trăm lẻ ba triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số: 1256, 1257 ngày 30/10/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Trương Thị L bị thương tích 30%; A Th bị thương tích 63%.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số: 42, 44 ngày 12/12/2018, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Võ Thị Thu H bị thương tích 16%; Dương Thị Thùy Tr bị thương tích 03%.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số: 364, 365 ngày 18/03/2019, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Thị Ch bị thương tích 05%; Lê Hoàng Th bị thương tích 02%.

Tại Bản kết luận pháp y bổ sung số: 399 ngày 22/03/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: A Th bị thương tích 87%.

Tại bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 07/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, đã truy tố Lê Văn P, về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo các điểm e, g khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Áp dụng các điểm e, g khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P: 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo trả lại chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 cho ông Lê Tấn H (Sinh năm: 1972; Trú tại: T7, xã NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai), là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV ĐĐT GL; Trả lại chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 cho ông Nguyễn Tuấn A, là chủ sở hữu hợp pháp.

Đề nghị HĐXX tuyên trả cho bị cáo Lê Văn P 01 giấy phép lái xe hạng E số 640077001261, do Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/6/2014.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; các Điều 585, 586, 589, 591 Bộ luật dân sự; Đề nghị HĐXX chấp nhận việc ông Nguyễn Tuấn A là chủ sở hữu chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12, đã bồi thường cho bà

Trương Thị L số tiền 70.000.000 đồng; đã bồi thường cho anh A Th số tiền 50.000.000 đồng. Công ty TNHH MTV ĐĐT GL, là chủ sở hữu chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57, đã bồi thường cho anh A Th số tiền 10.000.000 đồng; đã bồi thường cho bà Võ Thị Thu H số tiền 15.000.000 đồng; đã bồi thường cho chị Dương Thị Thùy Tr số tiền 12.000.000 đồng.

Về phân trách nhiệm dân sự còn lại, các đương sự đã tự thống nhất được với nhau về mức độ lỗi và tự phân chia trách nhiệm của 2 nhà xe trong việc bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về phân trách nhiệm dân sự trong vụ án, nên không đề cập xem xét.

Đối với hành vi dừng xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 của Lê Hoàng Th để bốc hàng và xảy ra tai nạn nêu trên là vi phạm điểm g khoản 2 và điểm c khoản 12 Điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Tuy nhiên, đây không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn. Do vậy, ngày 23/09/2019 Trưởng Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi dừng xe của Lê Hoàng Th bằng hình thức phạt tiền và thu hồi Giấy phép lái xe 03 tháng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định hành vi của bị cáo Lê Văn P, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại các điểm e, g khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo như nội dung bản cáo trạng số 79/CT-VKS ngày 07/10/2019 đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo P được hưởng án treo như lời luận tội của Kiểm sát viên đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ea H'Leo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, Bị đơn dân sự, người làm chứng đều không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, về cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập lưu tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào hồi 20 giờ 50 phút ngày 19/07/2018, tại Km 1694 + 100m, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận t5, xã ER, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Lê Văn P đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 81B-016.57 đã vi phạm khoản 1 và khoản 11, Điều 5, Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015, của Bộ giao thông vận tải nên đã gây tai nạn với xe ô tô biển kiểm soát 49B-008.12 do Lê Hoàng Th điều khiển chở hành khách đang dừng xe tại lề đường bên phải, phía trước, cùng chiều. Hậu quả: Anh A Th bị thương tích 87%; bà Trương Thị L bị thương tích 30%; bà Võ Thị Thu H bị thương tích 16%; bà Nguyễn Thị Ch bị thương tích 05%; bà Dương Thị Thùy Tr bị thương tích 03%; ông Lê Hoàng Th bị thương tích 02%; Tổng tỉ lệ thương tích của những người nêu trên là 143%. Xe ô tô biển kiểm soát 49B-008.12 bị hư hỏng thiệt hại trị giá tài sản 251.990.000 đồng; xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 1.003.325.000 đồng; Tổng giá trị thiệt hại của hai xe ô tô trên là 1.255.315.000 đồng.

Hành vi của Lê Văn P đã vi phạm khoản 1 và khoản 11, Điều 5, Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015, của Bộ giao thông vận tải, quy định:

“Người điều khiển P tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) trong các trường hợp sau:

1. Có chướng ngại vật trên đường;

...

11. Trời mưa.”

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại khoản 1; điểm e, g, khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

e) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%;

g) Gây thiệt hại về tài sản từ 500.000.000 đồng đến dưới 1.500.000.000 đồng;”

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe và tài sản của người khác. Khi điều khiển ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 lưu thông trên đường, bị cáo đã không chú ý quan sát và không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép để có thể dừng lại một cách an toàn khi có trời mưa, sương mù nhẹ và có chướng ngại vật trên đường, hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi vô ý nhưng là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của Lê Hoàng Th khi điều khiển dừng xe ô tô biển kiểm soát 49B-008.12 để bốc hàng, đã vi phạm điểm g khoản 2 và điểm c khoản 12 Điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Đối với hành vi dừng xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 của Lê Hoàng Th để bốc hàng và xảy ra tai nạn nêu trên là vi phạm điểm g khoản 2 và điểm c khoản 12 Điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Tuy nhiên, đây không phải là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn. Do vậy, ngày 23/09/2019 Trưởng Công an huyện Ea H'Leo đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với hành vi dừng xe của Lê Hoàng Th; hình thức phạt tiền và thu hồi Giấy phép lái xe 03 tháng.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã cùng nhà xe ĐĐT GL tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả. Đồng thời đã thỏa thuận được với các đương sự về bồi thường toàn bộ thiệt hại trong vụ án, được người đại diện của người bị hại A Th, bà Trương Thị L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần lỗi của Lê Hoàng Th khi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 49B-008.12 dừng để bốc hàng.

Như vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy tại các điểm b, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, không cần Thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự rèn luyện mình dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa P cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe đối với bị cáo.

Xét lời luận tội của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có

căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

Các biện pháp tư pháp :

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra công an huyện Ea H'Leo đã trả lại chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 cho ông Lê Tấn H (Sinh năm: 1972; Trú tại: T7, xã NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai), là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV ĐĐT GL; Trả lại chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 cho ông Nguyễn Tuấn A, là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo các tài sản trên là có căn cứ, phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần chấp nhận.

Cần trả lại 01 giấy phép lái xe hạng E số: 640077001261, do Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/6/2014 cho bị cáo Lê Văn P.

Về trách nhiệm dân sự:

Tổng thiệt hại về tài sản và sức khỏe của những người bị hại là 2.010.315.000 (*Hai tỷ không trăm mười triệu ba trăm mười lăm nghìn*) đồng. Trong đó:

- Giá trị thiệt hại của hai xe ô tô trên là 1.255.315.000 đồng (*Một tỷ hai trăm năm mươi lăm triệu, ba trăm mười lăm nghìn đồng*).

- + Xe ô tô biển kiểm soát 49B-008.12 là 251.990.000 đồng;

- + Xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 là 1.003.325.000 đồng;

- Thiệt hại về sức khỏe con người với tổng tỉ lệ thương tích của những người nêu trên là 143% (*Một trăm bốn mươi ba phần trăm*).

- + Anh A Th bị thương tích 87%, đã được nhà xe Tuấn A bồi thường số tiền 50.000.000 đồng và nhà xe ĐĐT GL đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Vì vậy, Anh A Th1 yêu cầu bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho A Th số tiền 600.000.000 đồng (Có hóa đơn chứng từ là: 115.950.000 đồng và không có hóa đơn chứng từ là 484.050.000 đồng);

- + Bà Trương Thị L bị thương tích 30%; đã được nhà xe Tuấn A bồi thường số tiền 70.000.000 đồng; Yêu cầu bồi thường tiếp số tiền 50.000.000 đồng;

- + Bà Võ Thị Thu H bị thương tích 16%; đã được nhà xe ĐĐT GL bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Hiện nay không yêu cầu bồi thường gì nữa;

- + Bà Nguyễn Thị Ch bị thương tích 05%, chưa bồi thường gì. Yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng;

- + Bà Dương Thị Thùy Tr bị thương tích 03%; đã được nhà xe ĐĐT GL bồi thường số tiền 12.000.000 đồng. Hiện nay không yêu cầu bồi thường gì nữa;

- + Ông Lê Hoàng Th bị thương tích 02%, không yêu cầu bồi thường gì.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo P và người bào chữa cho bị cáo; các bị đơn dân sự, những người bị hại và người đại diện của bị hại đã tự thỏa thuận

được với nhau về phần giải quyết trách nhiệm bồi thường thiệt hại (phần TNDS) trong vụ án như sau:

Về mức độ lỗi, phần trách nhiệm bồi thường của nhà xe ĐĐT GL và bị cáo Lê Văn P phải chịu trách nhiệm 72,64% giá trị thiệt hại của vụ tai nạn này (bao gồm thiệt hại của hai xe ô tô và thiệt hại về sức khỏe của hành khách trên hai xe ô tô). Cụ thể: $72,64\%/2.010.315.000 \text{ đồng} = 1.460.315.000 \text{ đồng}$. Trong đó, phần đã bồi thường cho bà H là 15.000.000 đồng, bà Tr là 12.000.000 đồng, A Th là 10.000.000 đồng và thiệt hại xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 là $1.003.325.000 \text{ đồng} = 1.040.315.000 \text{ đồng}$ thì nhà xe ĐĐT tự chịu trách nhiệm và không có yêu cầu gì. Phần còn lại phải có trách nhiệm bồi thường cho anh A Th là 419.990.000 đồng. Tại buổi làm việc ngày 24/10/2019 bị cáo P đã bồi thường cho A Th số tiền 25.000.000 đồng, số tiền còn lại phải bồi thường cho A Th là 394.990.000 đồng, được chia 2 lần:

Lần 1: Trước ngày 30/10/2019 bồi thường 100.000.000 đồng.

Lần 2: Ngày 05/12/2019 bồi thường 294.990.000 đồng.

Về mức độ lỗi, phần trách nhiệm bồi thường của nhà xe Tuấn A (ông Nguyễn Tuấn A và lái xe Lê Hoàng Th) phải chịu trách nhiệm là 27,36% giá trị thiệt hại của vụ tai nạn này (bao gồm thiệt hại của hai xe ô tô và thiệt hại về sức khỏe của hành khách trên hai xe ô tô). Cụ thể: $27,36\%/2.010.315.000 \text{ đồng} = 550.000.000 \text{ đồng}$. Trong đó, phần đã bồi thường cho bà Lê là 70.000.000 đồng, A Th là 50.000.000 đồng và thiệt hại xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 là $251.990.000 \text{ đồng} = 371.990.000 \text{ đồng}$ thì nhà xe Tuấn A tự chịu trách nhiệm và không có yêu cầu gì. Phần còn lại là 178.010.000 đồng thì Nhà xe Tuấn A phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Trương Thị L là 50.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị Ch là 8.000.000 đồng và cho anh A Th là 120.010.000 đồng vào ngày 05/12/2019.

Do các đương sự tự nguyện thống nhất được với nhau về mức độ lỗi để phân chia trách nhiệm của 2 nhà xe trong việc bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án. Tại phiên tòa, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần trách nhiệm dân sự, nên không đề cập xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P, phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Căn cứ vào các điểm e, g khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn P: 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Lê Văn P cho Ủy ban nhân dân phường ĐK, thị xã AP, tỉnh Gia Lai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đoàn Kết trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc công an huyện Ea H'Leo đã trả lại chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57 cho ông Lê Tấn H (Sinh năm: 1972; Trú tại: T7, xã NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai), là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV ĐĐT GL; Trả lại chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12 cho ông Nguyễn Tuấn A, là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng C số: 640077001261, do Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/6/2014 cho bị cáo Lê Văn P.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 585, 586, 589, 591 Bộ luật dân sự; Chấp nhận việc ông Nguyễn Tuấn A là chủ sở hữu chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 49B-008.12, đã bồi thường cho bà Trương Thị L số tiền 70.000.000 đồng; đã bồi thường cho anh A Th số tiền 50.000.000 đồng. Công ty TNHH MTV ĐĐT GL, là chủ sở hữu chiếc xe ô tô khách biển kiểm soát 81B-016.57, đã bồi thường cho anh A Th số tiền 10.000.000 đồng; đã bồi thường cho bà Võ Thị Thu H số tiền 15.000.000 đồng; đã bồi thường cho chị Dương Thị Thùy Tr số tiền 12.000.000 đồng. Ngày 24/10/2019 bị cáo Lê Văn P đã bồi thường cho anh A Th số tiền 25.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết về phân trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, những người bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ nơi đương sự cư trú.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Viện KSND huyện EaH'leo;
- Công an huyện EaH'leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaH'leo;
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Thi hành án hình sự Công an huyện EaH'leo;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Lưu hồ sơ, vi tính.

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Nụ